

Bản án số: 333/2017/HSPT

Ngày: 14-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền và ông Y Phi Kbuôr.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 311/2017/HSPT ngày 04/10/2017 đối với bị cáo Vàng Sú Ph về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vàng Sú Ph**; tên gọi khác: Vàng Văn Ph; sinh năm 1986 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện N, Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; con ông Vàng Sú N; con bà Nguyễn Thị B; vợ là H’Y Mlô; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014, hiện trú tại: Thôn t, xã K, huyện N, Đắk Lắk; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt.

Nhân thân: Ngày 17/10/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích.

Ngoài ra, trong vụ án còn có hai bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Hồng P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 7 giờ 20 phút, ngày 19/4/2017 Phong đến trước cổng chợ G xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản, đem bán

lấy tiền mua ma túy. Tại đây, Phong phát hiện ông Dương S điều khiển xe mô tô biển số 47M1-7805 đến dừng ở bên lề đường, gần cổng phụ của chợ để vào trong chợ mua đồ, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. P đi tới ngồi lên yên xe nổ máy, điều khiển xe chạy theo hướng về thôn G. Chạy được khoảng 20 mét thì bị lực lượng công an xã T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26 ngày 20/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Năng kết luận: Chiếc xe mô tô màu đen mang nhãn hiệu Star max, biển số: 47M1-7805 có trị giá 3.200.000đ.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn chứng minh được trong tháng 4/2017, Đinh Hồng P còn thực hiện 04 vụ trộm cắp xe máy tại địa bàn xã T, huyện N, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng đầu tháng 4/2017, P đến chợ G xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. P đứng trước cổng chợ phát hiện anh Lê Bá Đ dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN, biển số 47L2- 4245 ở công chợ rồi đi vào trong chợ để mua đồ mà không có người trông coi. P đi đến nổ máy rồi điều khiển xe chạy về xã E, gặp Vàng Sú Ph. P nói cho Ph biết chiếc xe này là do P vừa mới trộm cắp được và nhờ Ph tìm người tiêu thụ, P hứa với Ph nếu tìm người mua được xe thì P sẽ cho Ph 100.000đ. Ph giới thiệu bán chiếc xe nói trên cho Lê Đức V với giá 670.000đ, khi mua V biết rõ chiếc xe này do P trộm cắp mà có, nhưng thấy xe còn sử dụng tốt, giá rẻ, gia đình lại đang cần xe để làm phương tiện đi làm nên V vẫn mua, số tiền bán xe P lấy tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37 ngày 15/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu DEAHAN, màu nâu, số khung VDMDCG015DM014224, số máy VDMD100-0051724, trị giá 2.033.000đ.

Vụ thứ 2: Vào sáng ngày 14/4/2017, P đến trước cổng chợ xã T quan sát và phát hiện anh Ngân Văn H đi chợ dựng chiếc xe mô tô hiệu Wave, biển số kiểm soát 17FB-7074 sát lề đường trước khu vực chợ. P đi đến ngồi lên xe đạp nổ máy rồi điều khiển xe chạy về xã E nhờ Ph tiêu thụ và hứa nếu bán được xe thì sẽ cho Ph 100.000đ. Ph bán chiếc xe này cho Trần Văn T với giá 700.000đ. Trần Văn T biết rõ chiếc xe là do P trộm cắp mà có nhưng vẫn mua, T đưa cho P 600.000đ, còn 100.000đ T đưa cho con của Ph như thỏa thuận, số tiền 600.000đ bán xe P tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37 ngày 15/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: Chiếc xe mô tô, hiệu SINO-HONGDA, số khung WEI 10-Y0463646, số máy HD1P53FMH-Y0108735, trị giá 783.000đ.

Vụ thứ 3: Khoảng 8 giờ, không rõ ngày trong tháng 4/2017, P đến trước cổng chợ T quan sát, phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu ARROW, xe không có khóa điện (xe này cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm nhưng chưa xác

định được chủ xe) dựng sát lề đường khu vực chợ. P đi đến ngồi lên xe đạp nổ máy rồi điều khiển xe chạy về nhà anh Đinh Bá T tìm người bán giúp, anh T không biết chiếc xe này là do P trộm cắp mà có nên đã giới thiệu bán cho anh Đinh Minh Th. Khi mua xe, anh Th cũng không biết chiếc xe này là do P trộm cắp mà có nên đã mua với giá 800.000đ, số tiền này P tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37 ngày 15/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu ARROW, số khung RRTVCH3CX5 1007474; số máy VTMAR150FNHA-008161, trị giá 767.000đ.

Vụ thứ 4: Khoảng 8 giờ ngày 16/4/2017, P đến trước cổng chợ xã T quan sát phát hiện thấy chị Lê Thị Kim M dựng chiếc xe mô tô hiệu Dream BKS 47H1-7626 sát lề đường khu vực chợ, xe không có khóa điện. P đi đến ngồi lên xe nổ máy rồi điều khiển xe chạy đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Văn V để bán cho anh V nhưng anh V không mua mà giới thiệu bán cho anh Lò Văn N với giá 800.000đ, số tiền trên P tiêu xài hết. Khi mua xe, cả anh V và anh Nơ đều không biết chiếc xe trên là do P trộm cắp mà có.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37 ngày 15/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu SINO-HONGDA, màu nâu, số máy 150FM-00010571, số khung LC4PCGL48X0002870, trị giá 1.167.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 01/9/2017, của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vàng Sú Ph (Vàng Văn Ph) phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt **Vàng Sú Ph** (Vàng Văn Ph) 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/9/2017, bị cáo Vàng Sú Ph kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vàng Sú Ph về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 250 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi mà bị cáo gây ra. Đề nghị Hội

đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tranh luận và lời khai nhận tội của bị cáo Vàng Sú Ph tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, xâm phạm đến nền trật tự công cộng; đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã có hành vi tiêu thụ xe mô tô do bị cáo Đinh Hồng P phạm tội mà có. Như vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử bị cáo về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 250 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 17/10/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bản án sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Vàng Sú Ph phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Vàng Sú Ph - Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt **Vàng Sú Ph** (Vàng Văn Ph) 09 (Chín) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Vàng Sú Phòng phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A.H.S Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục T.H.A DS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA huyện Krông Năng;
- Bị cáo
- Dương sự
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Duy Tuấn